

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN S THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG S

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân S;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc các đương S thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân S sơ thẩm mai thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương S được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương S không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương S nào thay đổi ý kiến về S thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận S thỏa thuận của các đương S:

- *Nguyên đơn:* Ông Thân Văn Tr, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước;

- *Bị đơn:* Ông Lê Đình S, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện B, tỉnh Bình Phước;

2. S thỏa thuận của các đương S cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Lê Đình S có nợ của ông Thân Văn Tr số tiền là 219.000.000 (Hai trăm mười chín triệu) đồng.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông S có nghĩa vụ trả cho ông Tr số tiền nợ 219.000.000 (Hai trăm mười chín triệu) đồng.

2.3. Về thời hạn và phương thức trả nợ: Đến ngày 05/8/2024, ông S có nghĩa vụ trả hết toàn bộ số tiền nợ 219.000.000 (Hai trăm mười chín triệu) đồng cho ông Tr.

Đến hạn trả tiền nếu ông S vi phạm nghĩa vụ không trả tiền cho ông Tr thì ông Tr có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền 219.000.000 đồng hoặc số tiền còn lại và kể từ ngày ông Tr có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu ông S không trả số tiền trên thì ông S còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân S 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.3. Án phí:

- Án phí dân S có giá ngạch sơ thẩm là 5.475.00 đồng, ông Lê Đình S phải chịu. Do ông S có hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn và có xác nhận của UBND xã Đa Kia nên giảm $\frac{1}{2}$ tiền án phí, ông S còn phải chịu số tiền 2.737.500 đồng tiền án phí.

- Ông Thân Văn Tr được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 2.865.750 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008062 ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân S huyện B, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân S thì người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân S; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân S.

Nơi nhận:

- Đương S;
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh